

KIỂM TRA BÀI CŨ

CỘT A	CỘT B
1. Phép lai thu được TLKG:(1AA : 1Aa) là	A. Trong GP, cặp NST phân li đồng đều → cặp alen phân li đồng đều
2. TLKH của P: Aa x Aa là	B. AA
3. TLKH của P: Aa x aa là	C. Aa x Aa
4. Nội dung QL phân li	D. (1AA : 2Aa : 1aa)
5. Cơ sở TB học của QL phân li	E. Aa
6. TLKG của P: Aa x Aa là	F. (3 : 1)
7. Cơ thể có KG đồng hợp là	G. lai giữa cơ thể trội và cơ thể lặn.
8. Phép lai thu được TLKH (3:1) là	H. Sự phân li đồng đều của cặp alen trong GP
9. Cơ thể có KG dị hợp là	I. (1 : 1)
10. Lai phân tích	K. AA x Aa

Chương II. TÍNH QUY LUẬT CỦA HIỆN TƯỢNG DI TRUYỀN

BÀI 9: QUY LUẬT MENDEL: QUY LUẬT PHÂN LY ĐỘC LẬP

I. THÍ NGHIỆM LAI HAI TÍNH TRẠNG

- P_{TC} : Hạt vàng, vỏ trơn x Hạt xanh, vỏ nhăn



- G_p :

- **F₁**: 100% hạt vàng, vỏ trơn

- **F₁** tự thụ phấn: Vàng, trơn F₁ x Vàng, trơn F₁



-G_{F1}:

--	--	--	--

--	--	--	--

- F₂: 315 vàng, trơn : 108 vàng, nhăn : 101 xanh, trơn : 32 xanh, nhăn

QUY ƯỚC:

A – Hạt vàng; a – hạt xanh

B – Vỏ trơn; b – vỏ nhẵn

G _{F1}	♂AB	♂Ab	♂aB	♂ab
♀AB				
♀Ab				
♀aB				
♀ab				

Nội dung quy luật phân li độc lập: Các cặp nhân tố di truyền (Các cặp alen) quy định các tính trạng khác nhau và trong quá trình hình thành giao tử.

